VAI TRÒ CỦA NGOẠI NGỮ VÀ KỸ NĂNG GIAO TIẾP QUỐC TẾ TRONG ĐÀO TẠO SINH VIÊN NGÀNH MAY

Nguyễn Thị Hồi
Trường Đại học Sao Đỏ
Email: hoibinhphucduc@gmail.com.

Tóm tắt: *Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, ngành Dệt May Việt Nam đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là năng lực ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế. Bài báo phân tích vai trò của ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế trong đào tạo sinh viên ngành May, trên cơ sở tiếp cận đào tạo theo năng lực và gắn với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp. Nghiên cứu làm rõ các yêu cầu về ngoại ngữ chuyên ngành và giao tiếp quốc tế đối với nhân lực ngành May trong chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời phân tích thực trạng đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đại học ứng dụng ở Việt Nam. Kết quả cho thấy, đào tạo ngoại ngữ hiện nay còn tách rời chuyên môn, thiếu học liệu chuyên ngành và các tình huống giao tiếp nghề nghiệp thực tế, ảnh hưởng đến khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên sau tốt nghiệp. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các định hướng và giải pháp tích hợp ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế vào đào tạo ngành May theo hướng gắn với học phần chuyên môn, tăng cường liên kết doanh nghiệp và ứng dụng công nghệ số, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.*

Từ khóa: *Ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, ngành may, đào tạo.*
Nhận bài: 15/01/2026; Biên tập: 16/01/2026; Phản biện: 19/01/2026; Duyệt đăng: 26/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Ngành Dệt May Việt Nam là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, giữ vai trò quan trọng trong xuất khẩu, tạo việc làm và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số mạnh mẽ, yêu cầu đối với nguồn nhân lực ngành May đã thay đổi đáng kể. Bên cạnh năng lực chuyên môn và kỹ thuật nghề nghiệp, người lao động cần có khả năng sử dụng ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế để làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa, thường xuyên tiếp xúc với khách hàng, chuyên gia nước ngoài và xử lý các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc tế.

Tuy nhiên, trong đào tạo ngành May hiện nay, việc giảng dạy ngoại ngữ còn mang tính chung, chưa gắn chặt với nội dung chuyên môn và yêu cầu vị trí việc làm. Các kỹ năng như viết email chuyên môn, tham gia họp trực tuyến, trình bày báo cáo kỹ thuật hay làm việc trong môi trường đa văn hóa chưa được đào tạo hệ thống. Nhiều doanh nghiệp phản ánh sinh viên sau tốt nghiệp còn thiếu tự tin khi giao tiếp bằng ngoại ngữ, gặp khó khăn khi làm việc với đối tác nước ngoài, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc và khả năng thích ứng nghề nghiệp.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này nhằm làm rõ vai trò của ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế trong việc phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành May, đồng thời đề xuất các định hướng tích hợp hiệu quả nội dung này vào chương trình đào tạo.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế trong đào tạo nghề

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa thị trường lao động, ngoại ngữ, đặc biệt là ngoại ngữ chuyên ngành (English for Specific Purposes - ESP), giữ vai trò quan trọng trong đào tạo nghề. ESP gắn trực tiếp với lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể, đáp ứng nhu cầu giao tiếp thực tiễn của người học trong môi trường làm việc. Trong giáo dục nghề nghiệp, ESP không chỉ giúp người học nắm vững thuật ngữ chuyên môn mà còn phát triển khả năng đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, quy trình công nghệ, tiêu chuẩn nghề nghiệp và giao tiếp trong các tình huống đặc thù. Việc đào tạo theo hướng này góp phần thu hẹp khoảng cách giữa nhà trường và doanh nghiệp, nâng cao khả năng thích ứng nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, kỹ năng giao tiếp quốc tế và năng lực liên văn hóa ngày càng trở thành năng lực cốt lõi của người lao động toàn cầu. Giao tiếp quốc tế bao gồm sử dụng ngoại ngữ linh hoạt trong các tình huống như viết email chuyên môn, họp trực tuyến, thuyết trình, đàm phán và xử lý tình huống đa văn hóa. Năng lực liên văn hóa giúp người học nhận thức và thích ứng với sự khác biệt về văn hóa, phong cách làm việc và chuẩn mực giao tiếp.

Từ góc độ giáo dục, việc đào tạo cần theo tiếp cận năng lực, tích hợp năng lực nghề, ngoại ngữ, kỹ năng số và giao tiếp quốc tế, thông qua dạy học tích cực và mô phỏng tình huống thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động toàn cầu.

2.2. Yêu cầu về ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế đối với nhân lực ngành May

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, ngành May có đặc thù sản xuất và kinh doanh gắn chặt với chuỗi giá trị toàn cầu, trong đó các hoạt động thiết kế, cung ứng nguyên phụ liệu, sản xuất, kiểm soát chất lượng và

tiêu thụ sản phẩm thường có sự tham gia của nhiều đối tác quốc tế. Phần lớn các doanh nghiệp may Việt Nam hiện nay hoạt động theo các phương thức gia công, FOB, ODM hoặc tham gia vào chuỗi cung ứng của các thương hiệu lớn trên thế giới. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực ngành May không chỉ nắm vững kỹ thuật nghề nghiệp mà còn phải có khả năng sử dụng ngoại ngữ và giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc mang tính quốc tế, nơi các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình sản xuất và yêu cầu quản lý thường được xây dựng và trao đổi bằng ngoại ngữ, chủ yếu là tiếng Anh.

Trong thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp may, các tình huống giao tiếp quốc tế diễn ra thường xuyên và đa dạng. Trước hết, người lao động ngành May, đặc biệt ở các vị trí kỹ thuật, quản lý chuyền, QA/QC hay merchandiser, cần có khả năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật như bộ tài liệu kỹ thuật sản phẩm (tech pack), bảng thông số, quy trình công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng và các yêu cầu của khách hàng quốc tế. Bên cạnh đó, giao tiếp qua thư điện tử và tham gia các cuộc họp trực tuyến với khách hàng, nhà cung cấp hoặc chuyên gia nước ngoài là hình thức giao tiếp phổ biến trong bối cảnh chuyển đổi số, đòi hỏi người lao động có kỹ năng diễn đạt rõ ràng, chính xác và phù hợp với chuẩn mực giao tiếp quốc tế. Ngoài ra, việc lập báo cáo chất lượng, báo cáo tiến độ sản xuất, cũng như giải trình trong các đợt kiểm tra, đánh giá và audit của khách hàng quốc tế yêu cầu người lao động phải sử dụng ngoại ngữ kết hợp với kiến thức chuyên môn một cách linh hoạt và thuyết phục. Đặc biệt, làm việc trong môi trường đa văn hóa đòi hỏi người lao động ngành May phải có năng lực liên văn hóa, biết tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, phong cách làm việc và chuẩn mực giao tiếp để hợp tác hiệu quả và hạn chế xung đột.

Từ những yêu cầu thực tiễn đó, doanh nghiệp may ngày càng đặt ra những tiêu chí cao hơn đối với sinh viên tốt nghiệp ngành May. Ngoài năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, doanh nghiệp kỳ vọng sinh viên có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc chuyên môn, tự tin giao tiếp trong các tình huống nghề nghiệp quốc tế, đồng thời có thái độ làm việc chuyên nghiệp và khả năng thích ứng nhanh với môi trường làm việc đa quốc gia. Thực tế này cho thấy, ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của năng lực nghề nghiệp đối với nhân lực ngành May, đồng thời là yêu cầu quan trọng cần được tích hợp một cách hệ thống trong quá trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đại học ứng dụng.

2.3. Thực trạng đào tạo ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế cho sinh viên ngành May

Thực tiễn đào tạo tại nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đại học ứng dụng cho thấy, chương trình và nội dung đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên ngành May hiện nay vẫn chủ yếu được thiết kế theo hướng ngoại ngữ cơ bản hoặc ngoại ngữ học thuật chung, chưa thực sự gắn chặt với đặc thù chuyên môn và yêu cầu nghề nghiệp của ngành. Ngoại ngữ thường được tổ chức thành các học phần độc lập, tách rời khỏi các học phần kỹ thuật may, công nghệ sản xuất và quản lý chất lượng, dẫn đến việc sinh viên gặp khó khăn trong việc vận dụng kiến thức ngoại ngữ vào các tình huống nghề nghiệp cụ thể. Nội dung giảng dạy chủ yếu tập trung vào ngữ pháp, từ vựng chung và kỹ năng đọc hiểu văn bản phổ thông, trong khi các nội dung ngoại ngữ chuyên ngành, gắn với tài liệu kỹ thuật và bối cảnh sản xuất may công nghiệp, chưa được chú trọng đầy đủ.

Bên cạnh đó, một hạn chế phổ biến trong đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên ngành May là thiếu học liệu ngoại ngữ chuyên ngành được xây dựng một cách hệ thống và cập nhật theo thực tiễn sản xuất. Nhiều cơ sở đào tạo chưa có giáo trình, tài liệu giảng dạy hoặc ngân hàng tình huống giao tiếp bằng ngoại ngữ gắn với ngành May, khiến giảng viên và sinh viên chủ yếu sử dụng các tài liệu chung hoặc tự biên soạn mang tính đơn lẻ. Điều này làm giảm tính thống nhất và hiệu quả của quá trình đào tạo, đồng thời hạn chế khả năng tiếp cận các thuật ngữ, biểu mẫu và chuẩn mực giao tiếp quốc tế trong doanh nghiệp may. Ngoài ra, các hoạt động thực hành ngoại ngữ thông qua tình huống giao tiếp nghề nghiệp thực tế như mô phỏng họp với khách hàng, viết báo cáo kỹ thuật, phản hồi email hay giải trình chất lượng còn ít được tổ chức, dẫn đến việc sinh viên thiếu cơ hội rèn luyện và trải nghiệm môi trường giao tiếp quốc tế ngay trong quá trình học tập.

Một vấn đề đáng chú ý khác là cách thức đánh giá năng lực ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế của sinh viên hiện nay chưa thực sự phù hợp với tiếp cận đào tạo theo năng lực. Việc đánh giá vẫn chủ yếu dựa trên các bài kiểm tra viết, trắc nghiệm hoặc thi cuối kỳ, tập trung vào kiến thức ngôn ngữ hơn là khả năng thực hiện các nhiệm vụ giao tiếp nghề nghiệp. Do đó, kết quả đánh giá chưa phản ánh đầy đủ năng lực vận dụng ngoại ngữ của sinh viên trong các tình huống công việc thực tế, đồng thời chưa tạo động lực cho người học phát triển toàn diện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết gắn với chuyên môn ngành May.

Những hạn chế nêu trên đã tác động trực tiếp đến năng lực làm việc của sinh viên ngành May sau khi tốt nghiệp. Nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, trao đổi công việc với đối tác nước ngoài hoặc tham gia các hoạt động giao tiếp quốc tế trong doanh nghiệp, từ đó làm giảm hiệu quả công việc và khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa. Thực trạng này cho thấy, việc đổi mới đào tạo ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế cho sinh viên ngành May theo hướng tích hợp, thực tiễn và dựa trên năng lực là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của ngành Dệt May Việt Nam.

2.4. Vai trò của ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế trong phát triển năng lực sinh viên ngành May

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, ngoại ngữ giữ vai trò như một công cụ quan trọng giúp sinh viên ngành May tiếp cận tri thức, công nghệ và các tiêu chuẩn quốc tế. Phần lớn các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, quy trình sản xuất, cũng như các hướng dẫn về lao động, môi trường và trách nhiệm xã hội trong ngành May hiện nay đều được xây dựng và phổ biến bằng ngoại ngữ, chủ yếu là tiếng Anh. Việc có năng lực ngoại ngữ giúp sinh viên chủ động khai thác các nguồn tài liệu chuyên môn, cập nhật công nghệ mới, phương pháp quản lý tiên tiến và xu hướng phát triển của ngành trên phạm vi toàn cầu. Qua đó, ngoại ngữ không chỉ hỗ trợ quá trình học tập trong nhà trường mà còn tạo nền tảng cho việc học tập suốt đời và nâng cao trình độ nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Bên cạnh đó, kỹ năng giao tiếp quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả làm việc, khả năng hợp tác và thích ứng nghề nghiệp của sinh viên ngành May khi tham gia thị trường lao động. Trong môi trường doanh nghiệp may hiện đại, người lao động thường xuyên phải trao đổi thông tin với khách hàng, nhà cung cấp và chuyên gia nước ngoài thông qua nhiều hình thức khác nhau như thư điện tử, họp trực tuyến, báo cáo kỹ thuật hay thuyết trình phương án sản xuất. Năng lực giao tiếp quốc tế giúp sinh viên diễn đạt ý tưởng một cách rõ ràng, chính xác và phù hợp với chuẩn mực giao tiếp quốc tế, đồng thời tăng khả năng phối hợp làm việc nhóm trong môi trường đa văn hóa. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu sai sót trong trao đổi thông tin và giúp sinh viên nhanh chóng thích ứng với các vị trí việc làm có yếu tố quốc tế.

Ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế còn có vai trò thúc đẩy sự phát triển của các năng lực khác trong cấu trúc năng lực tổng thể của sinh viên ngành May. Thông qua việc sử dụng ngoại ngữ trong học tập và công việc, sinh viên có điều kiện phát triển năng lực số, đặc biệt là khả năng khai thác học liệu số, sử dụng các nền tảng trực tuyến và công cụ hỗ trợ giao tiếp trong môi trường số hóa. Đồng thời, ngoại ngữ góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp, khi sinh viên có thể tiếp cận sâu hơn với các quy trình công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu quản lý hiện đại của ngành May. Quan trọng hơn, ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế là nền tảng hình thành năng lực hội nhập, giúp sinh viên tự tin tham gia thị trường lao động khu vực và quốc tế, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập ngày càng sâu rộng. Vì vậy, ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế cần được xem là thành tố không thể thiếu trong chiến lược phát triển năng lực toàn diện cho sinh viên ngành May.

2.5. Định hướng và giải pháp tích hợp trong đào tạo ngành May

Thứ nhất, tích hợp ngoại ngữ chuyên ngành vào các học phần kỹ thuật may. Ngoại ngữ cần được xem là công cụ hỗ trợ trực tiếp cho học tập và thực hành nghề nghiệp, thay vì chỉ là một học phần độc lập. Theo đó, các học phần kỹ thuật may như công nghệ may, thiết kế rập, quản lý chất lượng, tổ chức sản xuất cần lồng ghép nội dung ngoại ngữ chuyên ngành thông qua việc sử dụng thuật ngữ kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu và tiêu chuẩn quốc tế bằng ngoại ngữ. Việc tích hợp này giúp sinh viên hình thành thói quen sử dụng ngoại ngữ trong bối cảnh nghề nghiệp cụ thể, nâng cao khả năng đọc hiểu tài liệu kỹ thuật và vận dụng ngoại ngữ vào công việc thực tế trong doanh nghiệp may.

Thứ hai, áp dụng phương pháp dạy học theo dự án và tình huống nghề nghiệp. Đào tạo ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế cần được gắn với các nhiệm vụ và tình huống nghề nghiệp cụ thể của ngành May. Nhà trường nên tổ chức các hoạt động dạy học theo dự án, trong đó sinh viên thực hiện các nhiệm vụ như phân tích bộ tài liệu kỹ thuật sản phẩm, lập báo cáo chất lượng, trình bày phương án sản xuất hoặc xử lý phản hồi của khách hàng bằng ngoại ngữ. Bên cạnh đó, các tình huống mô phỏng như họp với khách hàng quốc tế, giải trình trong các đợt kiểm tra chất lượng hoặc audit cần được đưa vào giảng dạy nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề trong môi trường đa văn hóa.

Thứ ba, phát triển môi trường giao tiếp quốc tế trong nhà trường. Việc tạo dựng môi trường học tập có yếu tố quốc tế là điều kiện quan trọng để sinh viên thường xuyên thực hành và nâng cao năng lực ngoại ngữ, giao tiếp quốc tế. Nhà trường có thể tổ chức các câu lạc bộ ngoại ngữ chuyên ngành, hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên môn với sự tham gia của chuyên gia và doanh nghiệp nước ngoài, hoặc các cuộc thi thuyết trình kỹ thuật bằng ngoại ngữ. Thông qua các hoạt động này, sinh viên không chỉ nâng cao năng lực giao tiếp mà còn hình thành sự tự tin, thái độ làm việc chuyên nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

Thứ tư, tăng cường liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo và đánh giá năng lực. Sự tham gia của doanh nghiệp may vào quá trình đào tạo là yếu tố then chốt nhằm bảo đảm tính thực tiễn và phù hợp của các giải pháp. Doanh nghiệp có thể phối hợp với nhà trường trong việc xây dựng chuẩn năng lực ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế theo vị trí việc làm, cung cấp tình huống thực tế, học liệu chuyên ngành và tham gia đánh giá năng lực sinh viên thông qua các dự án học tập, thực tập hoặc khóa luận tốt nghiệp. Liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp giúp sinh viên tiếp cận sớm với môi trường làm việc thực tế, đồng thời giúp nhà trường điều chỉnh chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.

Thứ năm, ứng dụng công nghệ số trong dạy và học ngoại ngữ chuyên ngành. Trong bối cảnh

chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ số là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế. Nhà trường cần khai thác các nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, video tình huống nghề nghiệp, mô phỏng họp và giao tiếp quốc tế trực tuyến để hỗ trợ quá trình dạy - học. Việc ứng dụng công nghệ số không chỉ giúp mở rộng không gian và thời gian học tập, tăng tính tương tác và cá nhân hóa quá trình học, mà còn góp phần phát triển đồng thời năng lực số và năng lực hội nhập cho sinh viên ngành May.

3. Kết luận

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế đã trở thành những năng lực thiết yếu đối với sinh viên ngành May, bên cạnh năng lực chuyên môn và kỹ thuật nghề nghiệp. Ngoại ngữ không chỉ là công cụ giao tiếp mà còn giúp sinh viên tiếp cận tri thức, công nghệ và các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời hỗ trợ quá trình học tập suốt đời và nâng cao năng lực nghề nghiệp. Kỹ năng giao tiếp quốc tế góp phần nâng cao hiệu quả làm việc, khả năng hợp tác và thích ứng của sinh viên trong môi trường làm việc đa văn hóa và có tính toàn cầu.

Phân tích thực trạng cho thấy, đào tạo ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế trong ngành May hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định, như ngoại ngữ chưa được tích hợp chặt chẽ với nội dung chuyên môn, thiếu học liệu chuyên ngành và tình huống giao tiếp nghề nghiệp, cũng như cách thức đánh giá chưa dựa trên tiếp cận năng lực. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng vận dụng ngoại ngữ và mức độ sẵn sàng hội nhập của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Do đó, đào tạo ngành May cần được đổi mới theo hướng tích hợp, gắn với yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp và chuẩn năng lực đầu ra.

Bài báo đề xuất định hướng phát triển đào tạo ngành May theo tiếp cận năng lực, trong đó ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp quốc tế được xem là thành tố quan trọng trong cấu trúc năng lực tổng thể của sinh viên. Việc tích hợp ngoại ngữ chuyên ngành vào các học phần kỹ thuật, áp dụng phương pháp dạy học theo dự án, tăng cường liên kết với doanh nghiệp và ứng dụng công nghệ số được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành May, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Trên cơ sở đó, nghiên cứu mở ra hướng tiếp theo là xây dựng mô hình và thang đo đánh giá năng lực giao tiếp quốc tế cho sinh viên ngành May ■

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Thị Kim Oanh (2019). *Phát triển năng lực ngoại ngữ cho sinh viên các trường đại học theo tiếp cận năng lực.* Tạp chí Khoa học Giáo dục, (165), 28 -33.

[2]. Trần Thị Thu Hà, Nguyễn Văn Hùng (2020). *Đào tạo ngoại ngữ gắn với nhu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế.* Tạp chí Giáo dục, (477), 52 - 56.

[3]. Phạm Thị Lan Anh (2021). *Phát triển kỹ năng giao tiếp cho sinh viên trong giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập.* Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp, (31), 45 - 50.

[4]. Lê Thị Hạnh (2020). *Đổi mới đào tạo ngoại ngữ trong các trường đại học theo hướng ứng dụng và hội nhập quốc tế.* Tạp chí Khoa học Giáo dục, (170), 14 - 19.

[5]. Nguyễn Văn Tuấn (2021). *Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành Dệt May trong bối cảnh hội nhập quốc tế.* Tạp chí Công Thương, (14), 96 - 101.

[6]. Vũ Thị Mai, Trần Quang Minh (2022). *Liên kết nhà trường - doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực ngành Dệt May.* Tạp chí Khoa học và Công nghệ Dệt May, (3), 22 - 27.

The role of foreign languages and International communication skills in the training of Garment industry students

Nguyen Thi Hoi

Sao Do University - Email: hoibinhphucduc@gmail.com.

Abstract: *In the context of globalization and digital transformation, Vietnam's textile and Garment industry is placing increasingly high demands on the quality of human resources, particularly in terms of foreign language proficiency and International communication skills. This article analyzes the role of foreign languages and International communication skills in the training of Garment industry students, based on a competency-based education approach and aligned with practical enterprise requirements. The study clarifies the demands for specialized foreign language competence and International communication skills for Garment industry human resources within the global value chain, while also examining the current state of training at vocational education institutions and application-oriented universities in Vietnam. The findings indicate that foreign language training remains largely disconnected from professional content, lacks specialized learning materials, and provides limited opportunities for authentic workplace communication practice, which negatively affects graduates' professional adaptability. Based on these findings, the article proposes orientations and solutions for integrating foreign languages and International communication skills into Garment education through closer alignment with professional courses, strengthening industry collaboration, and the application of digital technologies, thereby contributing to the improvement of human resource quality in response to the requirements of International integration and digital transformation.*

Keywords: *Foreign languages, communication skills, Garment industry, education and training.*